TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HSST
Ngày 07 - 8 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

- Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thành và bà Đoàn Thị Duyên.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2020/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2020; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020, đối với:

Bị cáo **Đỗ Trọng Th** - sinh ngày 18 tháng 01 năm 1977; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: thôn Tr , xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Đỗ Văn Nh và bà Phạm Thị S; Có vợ là Trần Thị H (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2001; Tiền án: Không; Tiền sự: Bị cáo bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng theo quyết định số 09 ngày 26/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, đã chấp hành xong vào ngày 07/01/2019; Bị bắt tạm giữ từ 20/5/2020 đến ngày 29/5/2020 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Bị cáo được dẫn giải, có mặt tại phiên toà.

Người chứng kiến:

- Ông Bùi Minh H, sinh năm 1961;
- Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1983;

Trú tại: thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình.

(Người chứng kiến, đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân bị nghiện ma túy, nên khoảng 15 giờ ngày 20/5/2020, bị cáo Th đi xe ôm của một người không quen biết sang khu vực chợ Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định với mục đích mua ma túy về sử dụng, tại đây Th gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ, Th hỏi mua một trăm nghìn hêrôin người này đồng ý, Th đưa cho người đó 100.000đ rồi được nhận một gói bằng giấy tráng kim màu vàng bên trong có hêrôin. Mua được hêrôin Th bỏ vào túi ngực và đi xe ôm để về, khi về đến khu vực đò Cồn Nhì thuộc thôn Nam Tiến, xã Hồng Tiến, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vào khoảng 16 giờ 15 phút, thì bị Công an huyện Kiến Xương kiểm tra, Th đã tự lấy tại túi áo ngực 01gói hêrôin nêu trên giao nộp cho Công an. Công an huyện Kiến Xương đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng thu giữ của Th.

* Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong số 164/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn trả mẫu vật gửi giám định, vật chứng thu giữ của Đỗ Trọng Th.

* Kết quả giám định: Bản kết luận giám định số 164/KLGĐ- PC09 ngày 21/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình giám định kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,1545 gam;

Tại bản Cáo trạng số 42/CT- VKSKX ngày 17/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố Đỗ Trọng Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50; của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", xử phạt bị cáo Đỗ Trọng Th mức án từ 01(một) năm 06(sáu) tháng đến 01(một) năm 09(chín) tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định.

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ số ma túy thu giữ của bị cáo Đỗ Trọng Th còn lại sau giám định và vỏ bao gói.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Đỗ Trọng Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố cũng như về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Trọng Th như trong bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 16 giờ 15 ngày 20/5/2020 đối với Đỗ Trọng Th về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 17 giờ 15 ngày 20/5/2020 tại thôn Nam Tiến, xã Hồng Tiến, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình;

- Bản kết luận giám định số 164/KLGĐ- PC09 ngày 21/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình giám định kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,1545 gam;

- Lời khai của người chứng kiến là ông Bùi Văn H, sinh năm 1961 và anh Vũ Văn Q,sinh năm 1983 đều ở thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình;

Xét thấy các chứng cứ nêu trên phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Trọng Th về địa điểm, thời gian, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 20/5/2020, tại khu vực đò Cồn Nhì thuộc thôn Nam Tiến, xã Hồng Tiến, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình Đỗ Trọng Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,1545 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Đỗ Trọng Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy đinh:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ do đã thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, là chủ thể có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Mặc dù nhận thức được ma túy là chất độc hại gây hiểm họa cho toàn nhân loại, sử dụng ma túy sẽ làm sức khỏe bị kiệt quệ, ảnh hưởng đến kinh tế, hạnh phúc gia đình, đồng thời là điều kiện lây nhiễm HIV/AIDS, ngoài ra ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo biết Hêrôin là loại chất ma túy mà nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán nhưng đã bất chấp pháp luật, bị cáo đã tàng trữ để sử dụng. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xử lý bằng pháp luật hình sự, với mức án tương xứng, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời còn là bài học để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo vì đã thành khẩn khai báo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Cần phải tịch thu tiêu huỷ khối lượng Hêrôin thu giữ của Đỗ Trọng Th còn lại sau giám định là 0,1330g (*không phẩy một nghìn ba trăm ba mươi gam*) và vỏ bao gói, đựng trong 01 phong bì niêm phong số 164/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (số vật chứng này Công an huyện Kiến Xương đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).

[8] Về án phí: Bị cáo Đỗ Trọng Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số ma túy Đỗ Trọng Th khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực chợ Giao Tiến, huyện Xuân Thủy, tỉnh Nam Định, do không xác định được người bán nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Trọng Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng Th 01(một) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (20/5/2020).

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ khối lượng Hêrôin thu giữ của Đỗ Trọng Th còn lại sau giám định là 0,1330g (*không phẩy một nghìn ba trăm ba mươi gam*) và bao gói, đựng trong 01 phong bì niêm phong số 164/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (số vật chứng này Công an huyện Kiến Xương đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Trọng Th phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Đỗ Trọng Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/8/2020).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND & CA huyện KX;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Phạm Minh Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Đức